| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HỆN DI LINH**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ | *Di Linh, ngày 21 tháng 7 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Dương Quốc H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số xx, thị trấn D, Hện D, tỉnh L và chị Hoàng Thị Hền T, sinh năm 1991; địa chỉ: Số xx , thị trấn D, tỉnh L.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Quốc H và chị Hoàng Thị Hền T kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Di Linh, Hện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại 1340 đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, Hện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 9/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có những bất đồng về quan điểm, lối sống, cách suy nghĩ nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, vợ chồng mất tình cảm, không còn yêu thường, chăm sóc gì đến nhau nữa và đã sống ly thân từ tháng 9/2021 đến nay. Nay anh H, chị T xác định không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H, chị T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[2] Về con chung: Hai bên xác định vợ chồng có hai con chung là Dương Gia Bảo, sinh ngày 16-4-2010 và cháu Dương Thiên Minh, sinh ngày 06-11-2016. Hiện nay cháu Bảo đang ở với anh H, cháu Minh đang ở với chị T. Do cháu Bảo có nguyện vọng được ở với bố nên khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Bảo, chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Minh cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác định không có nên không đề cập.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Quốc H và chị Hoàng Thị Hền T thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình, thỏa thuận này của anh H, chị T là đảm bảo theo quy định của pháp luật nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Quốc H và chị Hoàng Thị Hền T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Dương Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Dương Gia Bảo, sinh ngày 16-4-2010; chị Hoàng Thị Hền T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con tên Dương Thiên Minh, sinh ngày 06-11-2016. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Quốc H và chị Hoàng Thị Hền T thỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình (được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh H, chị T đã nộp theo biên lai thu số 0006612 ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Hện Di Linh;
- Chi cục THADS Hện Di Linh;
- UBND thị trấn Di Linh, Hện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Cường H**